

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 5 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CP DU LỊCH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ

Năm báo cáo 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư - Tracotour
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103011189
- Vốn điều lệ: 19.933.930.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 16A Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 3 9713900
- Số fax: 3 8211770
- Website: www.tracotour.com
- Mã cổ phiếu : TTR

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư tên giao dịch Tourism Trade and investment joint stock company - Tracotour có trụ sở chính tại 16A Nguyễn Công Trứ - Hai Bà Trưng - Hà Nội.

- Là doanh nghiệp cổ phần hoá từ Công ty vận chuyển khách du lịch theo quyết định số 689/QĐ-TCDL ngày 4/11/2005 của Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch. Với lịch sử hơn 50 năm xây dựng và phát triển từ khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, Công ty đã không ngừng hoàn thiện chủ động xây dựng kế hoạch và chiến lược sản xuất kinh doanh và trở thành doanh nghiệp cung cấp đa dạng các sản phẩm du lịch thương mại. Từ đó đến nay Công ty nỗ lực không ngừng để hoàn thành các kế hoạch chỉ tiêu đề ra, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, các cổ đông và đảm bảo cải thiện đời sống của cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp.

- Ngày 4 / 12 /2009 cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán TTR đã được chính thức giao dịch trên sàn giao dịch Upcom.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: (các ngành nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

+ Vận chuyển khách du lịch. Vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng, liên tỉnh

+ Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa.

+ Kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống

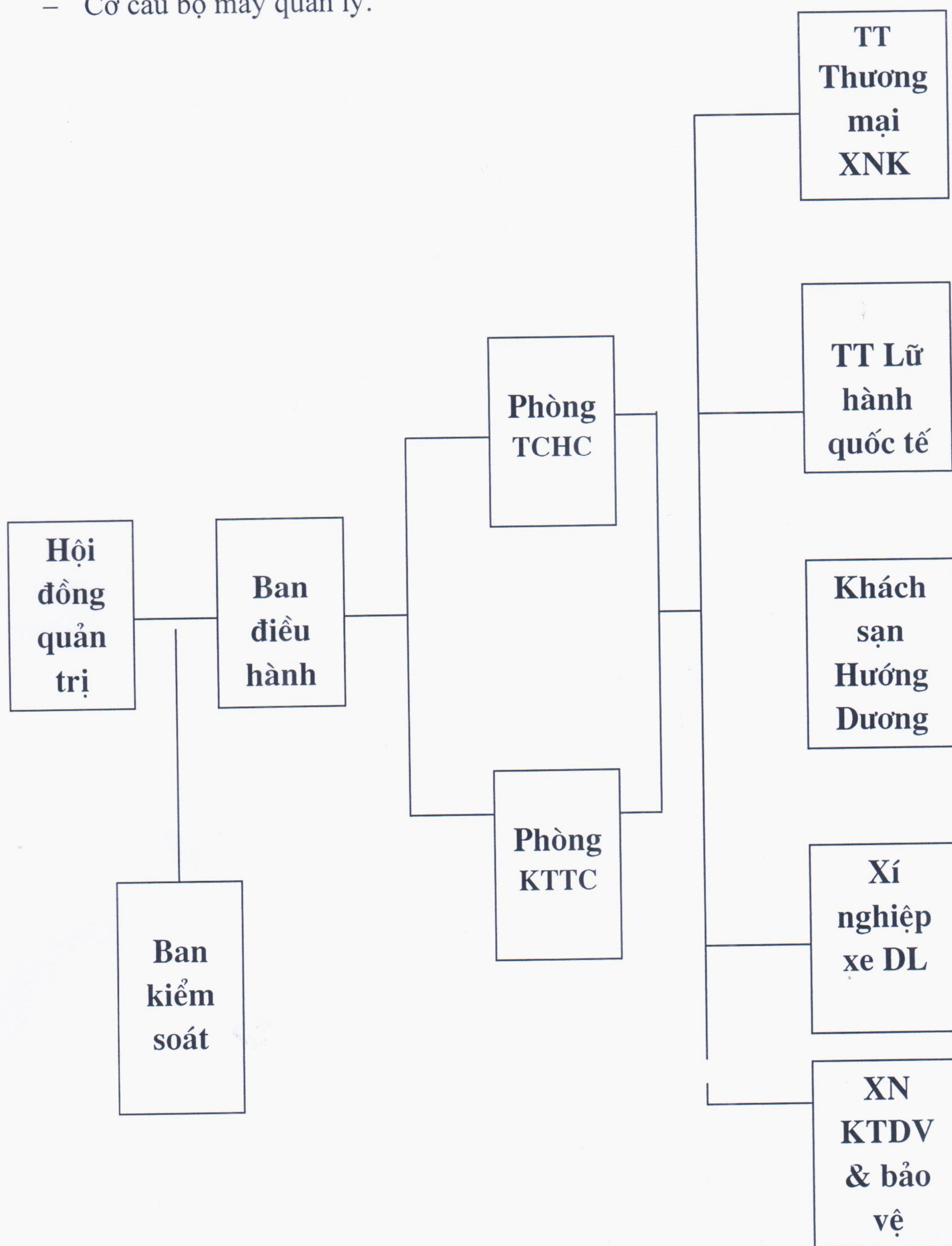
+ Kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu tổng hợp.

+ Cho thuê văn phòng, kho bãi, phương tiện vận tải, thiết bị chuyên dùng.

- Địa bàn kinh doanh: Hà nội và các tỉnh phía bắc.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.



- Các công ty con, công ty liên kết: không có
- **Định hướng phát triển**
- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Xây dựng doanh nghiệp phát triển trong lĩnh vực du lịch với các sản phẩm có tính đồng bộ : Lữ hành, khách sạn, vận chuyển du lịch. Qui hoạch các cơ sở vật chất hiện tại , phát triển dự án tạo nguồn lực cơ sở vật chất cho sự phát triển đột phá.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Tiếp tục duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Ưu tiên tập trung vốn và mọi nguồn lực đầu tư phát triển các dịch vụ kinh doanh có hiệu quả của Công ty ; đầu tư thay thế phương tiện vận chuyển, nâng cấp chất lượng khách sạn Hương Dương, thúc đẩy mạnh kinh doanh lẻ hành (nội địa và quốc tế) và kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu

*** Các chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- + Dự án 16A Nguyễn Công Trứ: Tại trụ sở Công ty 16A Nguyễn Công Trứ dự kiến nâng thêm tầng, bổ sung thêm số lượng buồng phòng khách sạn ,nâng cấp cơ sở vật chất hiện có, mở rộng loại hình dịch vụ nhằm nâng cao nguồn thu.
- + Dự án gara Hoàng Liệt: tiếp tục tìm đối tác đầu tư lập dự án đầu tư xây dựng để chuyển đổi khu gara xe ô tô thành khu nhà thương mại ,dịch vụ.

Các rủi ro: Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty :

- Sự thay đổi về các chính sách của nhà nước.
- Sự biến động tăng về giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào .
- Tình hình suy giảm và khó khăn chung của nền kinh tế.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Tình hình hoạt động SXKD năm 2014 của Công ty gặp nhiều khó khăn do tình trạng thiếu phát kéo dài 2 năm gần đây, bên cạnh đó cơ sở vật chất của Công ty cũng đã cũ, xuống cấp vì vậy chưa đáp ứng được nhu cầu của khách hàng. Do gặp nhiều khó khăn nên năm 2014 Công ty đã không hoàn thành được 1 số chỉ tiêu ĐHCĐ đã đề ra

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

STT	CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2014	THỰC HIỆN NĂM 2014	TỶ LỆ
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	19.933.930	19.933.930	100
2	Tổng doanh thu	-	19.000.000	17.900.000	94
3	Nộp ngân sách	-	3.000.000	3.400.000	113
4	Lợi nhuận	-	2.400.000	857.000	36
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn	%	12	4,26	36
6	Thu nhập BQ	-	4.800.000	4.500.000	94

103
 CỘT
 LỊCH
 VÀ
 BA

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Tổng giám đốc – Ông Đỗ Hiến

- Họ và tên : Đỗ Hiến
- Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
- Giới tính : Nam
- Số CMND : 010093426
- Ngày tháng năm sinh : 20/12/1960
- Quốc tịch : Việt Nam
- Bằng cấp : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác (tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

1978 - 1982 : Học khoa kinh tế CN - ĐH kinh tế quốc dân - Cử nhân kinh tế

9/1982 - 1983 : Được chọn đi học trường sỹ quan hậu cần . Hàm thiếu úy

11/1983 : Vào làm việc tại Công ty Du lịch 12 - Cục chuyên gia

Bí thư Đoàn cơ sở Công ty từ 1987 - 1991.

Đại biểu HĐND Quận Ba Đình khoá 1989 - 1994.

1991- 1993 : Học tại chức ĐH ngoại thương - Cử nhân ngoại thương

Từ năm 1994 : Trưởng phòng kế hoạch Công ty

Từ năm 1994 - 1996 : Chủ tịch hội đồng Công ty

Từ tháng 2/1999 : Tổng cục du lịch bổ nhiệm làm PGĐ Công ty du lịch 12

Từ tháng 10/2000 : TCDL cử làm phụ trách điều hành Công ty Du lịch 12

Từ tháng 2/2002 : Tổng cục DL điều động và bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty vận chuyển khách du lịch.

Từ năm 2003 - 2005 : Học và tốt nghiệp lý luận chính trị cao cấp.

Từ tháng 1/2006 : Được Tổng cục trưởng Tổng cục DL (nay là Bộ văn hóa Thông tin và Du lịch) cử là người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp khi cổ phần hoá Công ty vận chuyển khách du lịch.

Từ năm 2006 đến năm 2010 là chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ I và tại ĐH cổ đông nhiệm kỳ II năm 2010 – 2015 được bầu tiếp tục giữ chức chủ tịch HĐQT kiêm TGD.

Số lượng cổ phần của TRACOTOUR mà bản thân đang nắm giữ (tính đến hết ngày 31/12/2010): 103.898 cổ phần.

Các khoản nợ với Công ty: không

✓ Phó tổng Giám đốc - Ông Lê Văn Hồng

- Họ và tên : Lê Văn Hồng
- Chức vụ : Phó tổng Giám đốc
- Giới tính : Nam
- Số CMND : 010687532
- Ngày tháng năm sinh : 15/12/1962
- Quốc tịch : Việt Nam
- Bằng cấp : Cử nhân QTKD
- Quá trình công tác (tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

1983 - 2000: Công nhân lái xe Công ty vận chuyển khách du lịch

1987 - 1989: Bí thư đoàn Công ty

2001 - 2004: Phó giám đốc khách sạn Hướng Dương - Công ty vận chuyển khách du lịch

2004 - 3/2006: Phó phòng KH Công ty vận chuyển khách du lịch

1/2006 : Tốt nghiệp đại học thương mại - Cử nhân QTKD

4/2006 - 8/2006: Trưởng phòng thị trường kinh doanh Công ty CP du lịch thương mại &ĐT

9/2006 - 5/2007: Giám đốc Xí nghiệp xe Công ty CP du lịch thương mại và đầu tư

6/2007 - đến nay : Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Xí nghiệp xe Công ty CP du lịch TM&ĐT

Số lượng cổ phần của TRACOTOUR mà bản thân đang nắm giữ (tính đến hết ngày 31/12/2010):
9.437 cổ phần.

* Số lượng cán bộ, nhân viên: Số lượng CBCNV của Công ty là 80 người, mặc dù nền kinh tế khó khăn công ty luôn duy trì sự ổn định, đoàn kết nội bộ, chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo sự gắn bó của người lao động với Công ty. Phấn đấu đảm bảo đời sống người lao động, từng bước nâng cao thu nhập, duy trì các chế độ bảo hiểm, phúc lợi, hiếu hỷ... Đảm bảo tiền lương, thu nhập người lao động trong năm 2014. Luôn có kế hoạch đào tạo, tạo điều kiện cho CBCNV đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Hiện công ty có chủ trương mời gọi đầu tư dự án khai thác khu đất tại khu Hoàng liệt quận Hoàng mai , Hà nội. Tuy nhiên vẫn chưa có đối tác đầu tư nên chưa triển khai.

4, Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	24.837.680.253	26.456.518.472	106.5
Doanh thu thuần	20.235.540.566	17.358.842.621	86
Doanh thu khác	1.590.499.007	571.269.374	36
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.816.051.296	660.039.178	36
Lợi nhuận khác	485.993.572	197.702.907	41
Lợi nhuận trước thuế	2.302.044.868	857.742.085	37
Lợi nhuận sau thuế	1.715.593.610	647.126.886	38
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8,1	3	37

– Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	6,55	8,52	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	3,51	3,15	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản			
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	5		
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,95	0,79	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8,48	3,79	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,27	2,91	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,56	2,70	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	8,97	3,8	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần : 1.993.393 cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu vốn cổ đông:

STT	Loại cổ đông	Số lượng CĐ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
I	Cổ đông trong nước	146	1.993.393	100%
1	Cá nhân trong và ngoài Công ty	146	1.993.393	100%
II	Cổ đông nước ngoài			
1	Cá nhân			
2	Tổ chức			

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

TT	Tên cổ đông	Số CP	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	334,763	16.79
2	Đỗ Hiến	103,898	5,21
3	Trịnh Thị Nga	450,000	22.57
4	Nguyễn Văn Phương	322.002	16
5	Nguyễn Thị Phương Loan	300,000	15
6	Lâm Văn Sơn	351,463	17,6

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch: Không có

d) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm CBCNV, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả kinh doanh năm 2014 thể hiện sự cố gắng vượt bậc của công ty, mặc dù hầu hết các sản phẩm chính của công ty chịu sự tác động của sự suy giảm chung của thị trường, tuy nhiên công ty đã chủ động các biện pháp đối phó, giảm thiểu sự ảnh hưởng nên về cơ bản đã duy trì sản xuất kinh doanh tại Công ty.

2. Tình hình tài chính:

- a) Tình hình tài sản : Trong năm tình hình tài sản công ty không có biến động
- b) Tình hình nợ phải trả, phải thu : Không có biến động lớn về các khoản nợ. Không có nợ xấu ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện mô hình khoán kinh doanh một số đơn vị, bộ phận nhằm nâng cao tính chủ động trong sản xuất kinh doanh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục chuyên sâu vào các sản phẩm truyền thống, nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo thương hiệu TRACOTOUR cho các sản phẩm du lịch. Triển khai dự án nâng tầng khách sạn Hương Dương tạo điều kiện phát triển SXKD. Đẩy mạnh việc triển khai dự án đầu tư khu đất tại Hoàng liệt quận Hoàng mai, Hà nội tạo nguồn lực cả về tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển lâu dài.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Công ty tiếp tục ổn định, đoàn kết. Mô hình gọn nhẹ, các mặt hoạt động duy trì tốt, làm tốt nghĩa vụ với nhà nước, các cổ đông và người lao động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban điều hành công ty đã triển khai nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội cổ đông, HĐQT. Chủ động trong công tác điều hành, quyết liệt các giải pháp kinh doanh, khắc phục khó khăn phấn đấu duy trì sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo ổn định, đoàn kết.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tổ chức tốt đại hội cổ đông thường niên năm 2015
- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp hiệu quả. - Hoàn thiện các quy chế quản lý, cải tiến quản trị Công ty. Nâng cao trách nhiệm cán bộ, thực hiện mô hình khoán kinh doanh tới các đơn vị, bộ phận, nâng cao tính chủ động các đơn vị kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác quảng bá tiếp thị, xây dựng thương hiệu Tracotour, nâng cao khả năng cạnh tranh. Tiếp tục thực hiện đầu tư vốn cho các đơn vị cơ sở để mở rộng, nâng cấp các sản phẩm của đơn vị, thanh lý phương tiện, thiết bị cũ, đầu tư thay thế phương tiện, thiết bị để phù hợp với thị hiếu của khách hàng.

- Triển khai hoạt động đầu tư tài chính, nâng cao hiệu quả đồng vốn thông qua hợp tác đầu tư, các hoạt động khai thác bất động sản, thương mại dịch vụ. Chú trọng phát triển các dịch vụ có hiệu quả, các sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

- Triển khai việc đầu tư nâng tầng khách sạn Hướng Dương để bổ sung thêm buồng phòng và dịch vụ hội nghị hội thảo. Tiếp tục tìm kiếm đối tác triển khai dự án chuyển đổi mục đích sử dụng tại gara Tứ Kỳ - Hoàng Liệt.

- Cải thiện mức tiền lương cho CBCNV đảm bảo theo kịp với tốc độ trượt giá thị trường. Duy trì, cải thiện các chính sách về phúc lợi cho CBCNV đảm bảo ổn định doanh nghiệp.

- Tạo điều kiện và hỗ trợ mọi mặt cho các đoàn thể trong Công ty như Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, hội phụ nữ... hoạt động có hiệu quả và phát huy vai trò chức năng hỗ trợ cùng chính quyền thực hiện và xây dựng công ty ổn định và phát triển. Xây dựng nề nếp văn hóa Tracotour.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Đỗ Hiến	Chủ tịch HĐQT- Tổng giám đốc	010093426	3/7/98	HN	103898	5,21%
2	Cao Thị Tạo	Phó chủ tịch HĐQT	01537047	21/5/91	HN	13461	0,67%
3	Lê Văn Hồng	Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc	010687534	21/3/03	HN	9437	0,47%
4	Trịnh Thị Nga	Thành viên HĐQT	012988463	13/8/07	HN	450000	22,57%
5	Trần Đức Tuấn	Thành viên HĐQT	013005818	22/9/07	HN	0	
6	Nguyễn Đức Trung	Thành viên HĐQT	012618382	22/6/06	HN	4603	0,2%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT Công ty CP Du lịch thương mại và đầu tư tiến hành các cuộc họp theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Hiến	Chủ tịch HĐQT	3	100	
2	Bà Cao Thị Tạo	Phó CT HĐQT	3	100	
3	Ông Lê Văn Hồng	Ủy viên	3	100	
4	Bà Trịnh Thị Nga	Ủy viên	1		Mới bầu bổ sung
5	Ông Trần Đức Tuấn	Ủy viên	1	33	Đi công tác
6	Ông Nguyễn Đức Trung	Ủy viên	3	100	

Trong năm 2014 HĐQT Công ty tiến hành 03 cuộc họp nội dung các cuộc họp là các công tác thường kỳ: chuẩn bị ĐHCĐ, đánh giá kết quả hoạt động từng quý của Công ty cũng như xây dựng các phương hướng hoạt động các quý tiếp theo.

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có
- f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

S	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Cao Văn Chu	Thành viên BKS	012937268	25/1/07	HN	4658	0,23%
2	Lê Thanh Sơn	Thành viên BKS	012358348	26/6/06	HN	254	0,01%
3	Bùi Thị Thanh Bình	Thành viên BKS	010024755	11/5/06	HN	5309	0,26%

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2014, ban kiểm soát Công ty tiến hành họp 03 cuộc họp thường kỳ, tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Ban kiểm soát đã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nghị quyết ĐHCĐ xem xét, đánh giá các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong công tác quản lý công ty và tán thành với các hoạt động này.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

* Lương, thưởng, thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Các khoản lợi ích khác
1	Đỗ Hiến	Chủ tịch HĐQT	18.000.000	6.500.000
2	Cao Thị Tạo	Phó CT HĐQT	18.000.000	5.000.000
3	Lê Văn Hồng	Thành viên HĐQT	18.000.000	6.500.000
3	Nguyễn Đức Trung	Thành viên HĐQT	18.000.000	5.000.000
4	Nguyễn Chí Thành	Thành viên HĐQT	15.000.000	4.000.000
5	Trần Đức Tuấn	Thành viên HĐQT	18.000.000	5.000.000
6	Trịnh Thị Nga	Thành viên HĐQT	3.000.000	1.000.000
6	Cao Văn Chu	Trưởng ban kiểm soát	18.000.000	5.000.000
7	Bùi T. Thanh Bình	Thành viên BKS	15.600.000	5.000.000
8	Lê Thanh Sơn	Thành viên BKS	15.600.000	6.500.000

*Lương, thưởng của Tổng giám đốc

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương năm 2014
1	Đỗ Hiến	Tổng giám đốc	219.434.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện về cơ bản đầy đủ các quy định về quản trị Công ty. Hiện nay Công ty chưa thành lập các tiểu ban của Hội đồng quản trị vì mô hình hoạt động Công ty nhỏ

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Số: 14/2015/BCKT-AASCN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư, được lập ngày 06 tháng 2 năm 2015, từ trang 05 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2015

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn
Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

Phó Giám đốc
(Đã ký)

Bùi Ngọc Hà

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0662-
2013-152-1

Kiểm toán viên
(Đã ký)

Bùi Thị Ngọc Lân

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0300-2013-
152-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Hà Nội, ngày 10 tháng 2 năm 2015
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Miên

